

Bản án số: 96/2019/HS-ST
Ngày 01-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồ

Bà Trần Ngọc Diệp

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Vàng- Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh năm 1981, tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 333D ấp 3, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công T(đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; Có vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án: không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 212/QĐ-XPVPHC ngày 15/10/2018, bị cáo bị Công an thành phố BT, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép và che giấu việc đánh bạc trái phép”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/9/2019 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Trần Thanh S, sinh năm 1993 (có mặt);

Nơi cư trú: Số 74B1, ấp 2, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**** Người làm chứng:***

- Ông Văn Lộc T, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 208, ấp 6, xã TĐ, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 18A, ấp 1, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 201A, ấp NA, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Phan Tuấn K, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 418, ấp NA, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 88D, ấp B, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1971 (có mặt);

Nơi cư trú: Số 17A, ấp M, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 06/5/2019, tại nhà của Nguyễn Thanh T ở số 333D, ấp 3, xã Nhơn Thạnh, thành phố BT, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thành phố BT phối hợp với Công an xã Nhơn Thạnh, thành phố BT phát hiện Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L, Trần Thanh S, Bùi Văn T, Phan Tuấn K, Nguyễn Văn X và Huỳnh Thanh H đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản và thu giữ tang vật gồm: Thu tại chiều bạc 200.000 đồng và 02 bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá; Thu giữ 1.050.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 358909/07/468574/6 do Nguyễn Thanh T giao nộp.

Qua làm việc, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L, Trần Thanh S, Bùi Văn T, Phan Tuấn K, Nguyễn Văn X và Huỳnh Thanh H khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 06/5/2019, P, L, S, T, K, X và H đến nhà của bị cáo T để uống nước. Trong lúc uống nước, T cùng với P, L, S, T, K, X và H rủ nhau đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền, mỗi ván bài ăn thua từ 10.000đồng đến 20.000đồng, người thua nhất chung tiền cho người thắng nhất 20.000đồng, người thua nhì chung cho người thắng nhì 10.000đồng và chia làm 02 nhóm, nhóm thứ nhất gồm có Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L và Trần Thanh S. Trong đó, bị cáo T sử dụng số tiền 100.000đồng, L sử dụng số tiền 200.000đồng, S sử dụng số tiền 100.000đồng và P sử dụng số tiền 150.000đồng để đánh bạc; Nhóm thứ hai gồm có Bùi Văn T, Phan Tuấn K, Nguyễn Văn X và Huỳnh Thanh H. Trong đó, K sử dụng số tiền 330.000đồng, X sử dụng số tiền 80.000đồng, T sử dụng số tiền 100.000đồng và H sử dụng số tiền 150.000đồng để đánh bạc. Trong lúc cả 02 nhóm đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSTPBT ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền, mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2018 nên cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo

đã xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích như trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đồng thu trên chiếu bạc; bị cáo T tự nguyện nộp số tiền dùng để đánh bạc 50.000đồng và buộc nộp thêm 10.000đồng; buộc ông Trần Thanh Sang nộp số tiền dùng để đánh bạc là 50.000đồng; Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 1.050.000đồng để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 358909/07/468574/6; Đối với Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L, Trần Thanh S, Bùi Văn T, Phan Tuấn K, Nguyễn Văn X và Huỳnh Thanh H do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng trong khi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P, L, S, T, K, X và H.

Bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của người làm chứng cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/5/2019, tại nhà số 333D, ấp 3, xã Nhơn Thạnh, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi cùng với Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L và Trần Thanh S đánh bạc trái phép dưới hình thức

đánh bài tiền lên ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 550.000 đồng. Mặc dù bản thân bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép và che giấu việc đánh bạc trái phép” vào năm 2018 nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính và sát phạt nhau, nay bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Vì vậy, Bản cáo trạng số 97/CT-VKSTPBT ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, sát phạt lẫn nhau, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục bị cáo.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra thu giữ tang vật trong vụ án gồm 02 bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 358909/07/468574/6 và 1.250.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với vật chứng là 02 bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; Đối với tài sản của bị cáo là 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 358909/07/468574/6, là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đồng thu trên chiếu bạc; bị cáo Tùng tự nguyện nộp số tiền dùng để đánh bạc là 50.000đồng, buộc bị cáo nộp thêm 10.000đồng; ông Trần Thanh S tự nguyện nộp số tiền dùng để đánh bạc là 50.000đồng; Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 1.050.000đồng để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại của bị cáo sau khi thi hành xong các khoản có nghĩa vụ thi hành còn dư sẽ trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với Nguyễn Thanh P, Văn Lộc L, Trần Thanh S, Bùi Văn T, Phan Tuấn K, Nguyễn Văn X và Huỳnh Thanh H do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng trong khi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P, L, S, T, K, X và H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T 25.000.000(hai mươi lăm triệu)đồng nộp một lần vào Ngân sách Nhà nước sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 02(hai) bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá;

2.2. Trả lại cho bị cáo: 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 358909/07/468574/6;

2.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 200.000(hai trăm ngàn)đồng;

2.4. Bị cáo Nguyễn Thanh T có trách nhiệm nộp 60.000(sáu mươi ngàn)đồng và ông Trần Thanh S có trách nhiệm nộp 50.000(năm mươi ngàn)đồng sung vào ngân sách Nhà nước;

2.4. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 1.050.000(một triệu không trăm năm mươi ngàn)đồng để đảm bảo thi hành án. Sau khi thi hành xong các khoản bị cáo có nghĩa vụ nộp, số tiền nêu trên còn dư thì trả lại cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm) ngàn đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15(mười lăm ngày) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra Công an TP BT (1b);
- Cơ quan THAHS Công an TP BT (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Nhơn Thạnh, TP.BT(1b);
- Bị cáo; Người CQLNVLQ (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP.Bến Tre;
- Công an thành phố ;
- Thi hành án TPHP; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an

TPHP;

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Đoan

Trang